

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 199/2018/HSST
Ngày 29/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh, bà Vi Thị Long Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 191/2018/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn T, sinh năm 1997 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản S, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn X (bố đẻ), Lý Văn L (bố nuôi) và bà Đặng Thị M (mẹ đẻ), bà Bàn Thị Q (mẹ nuôi); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/ 2018 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Bàn Văn T, sinh năm 1982, trú tại: Bản S, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/6/2018, Lý Văn T (Sinh ngày: 27/8/1997) đi bộ đến nhà anh Bàn Văn T (Sinh năm: 1982) cùng trú tại Bản S, xã H, huyện M chơi. Khi Lý Văn T đến nhà anh Bàn Văn T quan sát thấy nhà anh Bàn Văn T không có ai ở nhà, tại hiên nhà có dựng chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát: 26G1-196.28. Lý Văn T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy để mang xuống thành phố Hà Nội bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Lý Văn T đi đến trước cửa bếp nhà anh Bàn Văn T đẩy mạnh 03 phát thì

mở được cửa bếp, rồi đi vào trong bếp, lục lọi tìm được chìa khóa xe máy để trong chiếc hộp đựng đồ bằng nhựa màu trắng được đóng trên vách gỗ sát với cửa trước nhà bếp. Tiếp đó Lý Văn T đi qua cửa thông phòng giữa bếp và nhà chính của anh Bàn Văn T, lấy 01 chiếc mũ bảo hiểm có cầm nhãn hiệu INDEX, màu đỏ trắng để trên giường ngủ của gia đình anh Bàn Văn T. Sau đó Lý Văn T đi đến vị trí dựng xe dùng chìa khóa mở cốp xe máy BKS: 26G1-196.28 thấy trong cốp xe máy có: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS: 26G1-196.28, 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Bàn Văn T và 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Triệu Thị X. Lý Văn T lấy toàn bộ 03 loại giấy tờ trên cho vào túi quần. Lý Văn T dùng chìa khóa mở ổ khóa điện của xe máy rồi điều khiển xe máy đi đến thành phố Hà Nội để tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi Lý Văn T đang đi trên đường Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Xa Lĩnh, xã Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì gặp Tổ công tác Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình làm nhiệm vụ, yêu cầu Lý Văn T dừng xe để kiểm tra hành chính. Do lo sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy BKS: 26G1-196.28 nên Lý Văn T đã bỏ chiếc xe máy và chiếc mũ bảo hiểm trộm của gia đình anh Bàn Văn T lại và chạy vào trong **ruộng rẫy** của nhân dân lẩn trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Châu đã tạm giữ 01 chiếc xe máy BKS: 26G1-196.28 và 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX do Lý Văn T bỏ lại.

Đến tối ngày 08/6/2018, Lý Văn T đến gia đình người thân là bà Triệu Thị H (Sinh năm: 1950; Nơi cư trú: Xóm Tam H, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình) ngủ nhờ. Sáng ngày 09/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Châu đã triệu tập Lý Văn T đến trụ sở Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để làm việc. Lý Văn T đã khai nhận rõ hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS: 26G1-196.28, 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Bàn Văn T và 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Triệu Thị X. Ngày 09/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Châu tiến hành bàn giao đối tượng Lý Văn T cùng toàn bộ tang vật của vụ án cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu để giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh Bàn Văn T đã có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đề nghị điều tra làm rõ. Ngày 08/6/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã phối hợp với VKSND huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án là nhà của anh Bàn Văn T tại Bản S, xã H, huyện M. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện, thu giữ gì.

Ngày 09/06/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã yêu cầu định giá tài sản đối với: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát: 26G1-196.28, đã qua sử dụng và 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX, màu đỏ trắng, đã qua sử dụng. Kết luận định giá tài sản số 261/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mộc Châu kết luận: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát: 26G1-196.28, đã qua sử dụng trị giá 14.000.000 đồng; 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX, màu đỏ trắng, đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng; Tổng giá trị: 14.200.000 đồng.

Ngày 15/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát: 26G1-196.28, đã qua sử dụng; 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX, màu đỏ trắng, đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS: 26G1-196.28, 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Bàn Văn T và 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Triệu Thị X cho anh Bàn Văn T quản lý, sử dụng là đúng pháp luật. Anh Bàn Văn T tự nguyện không yêu cầu Lý Văn T bồi thường công tìm kiếm.

Tại bản cáo trạng số: 148/CT-VKSMC ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Lý Văn T về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội: Tội trộm cắp tài sản và áp dụng các căn cứ pháp luật để xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự về vật chứng của vụ án:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã giao trả lại 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát: 26G1-196.28, đã qua sử dụng; 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX, màu đỏ trắng, đã qua sử dụng; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS: 26G1-196.28, 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Bàn Văn T và 01 giấy phép lái xe máy hạng A1 mang tên Triệu Thị X cho anh Bàn Văn T quản lý, sử dụng.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 07/6/2018 Bị cáo Lý Văn T đã lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy BKS 26G1 – 196.28, 01 mũ bảo hiểm của anh Bàn Văn T mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi trên của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ sáu tháng đến ba năm tù.

Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do ham chơi đua đòi và do mục đích tư lợi, lười lao động muốn được hưởng lợi từ thành quả lao động của người khác, nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới tài sản, kinh tế của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội, ăn năn hối cải, (tài sản chiếm đoạt đã được giao trả lại cho chủ sở hữu). Do đó cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì

vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ, đen bạc BKS 26G1 – 196.28; 01 chiếc chìa khóa xe máy; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 26G1 – 196.28; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bàn Văn T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Triệu Thị X; 01 chiếc mũ bảo hiểm có cầm nhãn hiệu INDEX Công an đã tiến hành giao trả cho anh Bàn Văn T quản lý, sử dụng. Anh Bàn Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự. Xét là phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lý Văn T** phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn T 12 (Mười hai) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ, đen bạc BKS 26G1 – 196.28; 01 chiếc chìa khóa xe máy; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 26G1 – 196.28; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bàn Văn T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Triệu Thị X; 01 chiếc mũ bảo hiểm có cầm nhãn hiệu INDEX cho anh Bàn Văn T quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Viện KSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Triệu Văn Quang